TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST.
Ngày 25/10/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đáng.

Ông Lê Văn Được.

Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Chổ ở hiện nay: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961; chồng tên Nguyễn Trường G, sinh năm 1986; con chưa có; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1996, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; chồng tên Lâm Thanh P, sinh năm 1981; con có 01 người, sinh năm

2020; anh, chị, em ruột chỉ một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Kiên Thị C, sinh ngày 15/8/1997. Có mặt.

2. Nguyễn Hồng N1, sinh ngày 01/01/1989. Có mặt.

3. Nguyễn Thị N2, sinh ngày 09/02/1993. Vắng mặt, không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4. Nguyễn Chí T3, sinh ngày 01/01/1987. Có mặt.

5. Nguyễn Thị Diễm T4, sinh ngày 16/6/1994. Có mặt.

6. Nguyễn Văn L, sinh năm 1991. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

7. Nguyễn Thị Mai Đ, sinh ngày 12/7/1992. Có mặt.

8. Nguyễn Văn H2, sinh ngày 22/02/1990. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

9. Lâm Thùy T5, sinh ngày 20/6/1996. Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

10. Đỗ Thị Kim Đ1, sinh ngày 01/01/1990. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

11. Trương Thị Bích N3, sinh ngày 25/3/1988. Địa chỉ: Khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

12. Ngô Thị N4, sinh ngày 25/9/1989. Địa chỉ: Ấp L, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

13. Trần Thị M, sinh ngày 06/11/1983. Địa chỉ: Ấp C, xã H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

14. Nguyễn Thu H3, sinh ngày 30/7/1987. Địa chỉ: Ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

15. Huỳnh Thuận A, sinh ngày 15/01/1978. Địa chỉ: M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

16. Trần Thị Ngọc L1, sinh ngày 09/11/1992. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Tạm giữ của bị can Nguyễn Thị Hồng T thùng niêm phong ký hiệu số 30, bên trong thùng niêm phong gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu vàng chanh, đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C30, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

+ 16 (mười sáu) tờ phơi lô tô.

+ 90 (chín mươi) con cờ lô tô (có số từ 1 đến 90).

+ 01 (một) cây viết mực xanh, nhãn hiệu Mực T, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu vàng có nắp đậy màu tím, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu cam nắp đậy màu cam, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình nhựa đựng cờ lô tô, loại bình 2 lít, màu trắng, thân bình được quấn băng keo màu đen, bình không có nắp đậy, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) giá đỡ điện thoại, màu đen, đế bằng nhựa tròn có đường kính 16,5cm, thân giá đỡ điện thoại dài 40 cm.

- Tạm giữ của bị can T 01 (một) túi niêm phong số 29, bên trong có Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Tạm giữ của bị can Nguyễn Ngọc H4 Tâm túi niêm phong ký hiệu số 02, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu xanh đen, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 03 bên trong có tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Tạm giữ của Trương Thị Bích N3 túi niêm phong ký hiệu số 04, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lá, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 05 bên trong có tiền Việt Nam: 1.850.000 đồng (một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Nguyễn Thu H3 túi niêm phong ký hiệu số 06, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 Z 5G, màu trắng hồng, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Kiên Thị C túi niêm phong ký hiệu số 07, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 4G, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 08, bên trong có tiền Việt Nam: 2.480.000 đồng (hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng); túi niêm phong ký hiệu số 26, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị N2 túi niêm phong ký hiệu số 09, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H2 túi niêm phong ký hiệu số 10, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn L túi niêm phong ký hiệu số 11, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Nguyễn Chí T3 túi niêm phong ký hiệu số 12, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F, màu trắng, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 13, bên trong có tiền Việt Nam: 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Diễm T4 túi niêm phong ký hiệu số 14, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11, màu đen, đã qua

sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 15, bên trong có tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Huỳnh Thuận A túi niêm phong ký hiệu số 16, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng hồng, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 17, bên trong có tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Mai Đình T6 niêm phong ký hiệu số 18, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Ngô Thị N4 túi niêm phong ký hiệu số 19, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A76, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 27, bên trong có tiền Việt Nam: 590.000 đồng (năm trăm chín mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Nguyễn Hồng N1 túi niêm phong ký hiệu số 20, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 5G, màu xanh da trời, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 28, bên trong có tiền Việt Nam: 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Trần Thị Ngọc L1 túi niêm phong ký hiệu số 24, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh da trời, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 25, bên trong có tiền Việt Nam: 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Đỗ Thị Kim Đ1 túi niêm phong ký hiệu số 21, bên trong có tiền Việt Nam: 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

- Tạm giữ của Huỳnh Thị Hồng L2 túi niêm phong ký hiệu số 22, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Trần Thị M túi niêm phong ký hiệu số 23, bên trong có tiền Việt Nam: 10.000 đồng (mười nghìn đồng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12 năm 2023, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T sử dụng tài khoản Facebook tên "Nguyễn T" thường xuyên phát trực tiếp (livestream) để tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền. Bị cáo T là người tổ chức, bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 sử dụng tài khoản Facebook tên "Nguyễn T1" và nhiều đối tượng khác sử dụng tài khoản Facebook cá nhân là những người chơi cá cược lô tô.

Khi tổ chức đánh bạc, bị cáo T chuẩn bị sẵn 02 điện thoại di động (một điện thoại hiệu Nokia C30 và một điện thoại hiệu Vivo Y16); 16 tờ phơi lô tô, mỗi tờ chia ra làm 03 ô, mỗi ô có 03 hàng, mỗi hàng có 05 con số không theo thứ tự; 90 con cờ lô tô; 01 bình nhựa đựng cờ lô tô; 01 sổ ghi chép; 03 cây viết; 01 giá đỡ điện thoại.

Khi bắt đầu chơi, bị cáo T sử dụng điện thoại hiệu Vivo Y16 gắn lên giá đỡ để phát trực tiếp, sau đó lấy 02 tờ phơi lô tô cùng màu chia thành 06 ô và mỗi ô được đánh dấu từ 1 đến 6 đặt phía dưới điện thoại gọi cho người chơi nhìn thấy tờ phơi lô tô để chọn ô đặt cược; quy ước mức đặt cược 10.000 đồng/1ô, một người có thể tham gia đặt nhiều ô trên một lần chơi. Ngoài ra ở mỗi ô người chơi có thể đặt nhân lên nhiều lần, nếu thắng cược sẽ nhận được số tiền gấp 05 lần mức đặt cược (tỷ lệ 1 thắng 5). Còn điện thoại hiệu Nokia C30 dùng để xem tin nhắn đặt cược của người chơi, viết và cuốn sổ để ghi nhận lại từng lượt người chơi và số tiền cá cược, kết quả thắng thua. Người chơi sử dụng tài khoản Facebook cá nhân để tham gia đặt cược và xem bị cáo T phát trực tiếp trong quá trình kêu lô tô. Trong quá trình chơi, bị cáo T chọn ngẫu nhiên từng con cờ lô tô đựng trong bình nhựa đặt lên tờ phơi lô tô, khi 5 con cờ lô tô ngẫu nhiên trùng với một dãy số hàng ngang thì kinh (theo cách gọi chơi lô tô) và người chơi thắng cược. Người chơi chỉ thắng thua trực tiếp với bị cáo T, khi có kết quả thắng thua thì chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng.

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 05/01/2024, vào khoảng 21 giờ đêm bị cáo Nguyễn Thị Hồng T ngồi trong phòng ở nhà của bị cáo tại ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh sử dụng tài khoản Facebook tên "N" phát trực tiếp tổ chức cho bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 và nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc như sau:

Ngày 01/01/2024: Bị cáo T tổ chức 13 lần chơi, trong đó có 05 lần đủ định lượng cấu thành tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc (lần 6, lần 7, lần 8, lần 9, lần 10, tính theo thứ tự lượt chơi), cụ thể như sau:

Lần thứ 6: Có 11 người tham gia đặt cược gồm:

- Tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc H5" của Nguyễn Hồng N1, sinh năm 1989, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5; 30.000 đồng ô thứ 2, tổng số tiền đặt cược là 80.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Chờ Kiên" của Kiên Thị C, sinh năm 1997, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 100.000 đồng ô thứ 2.

- Tài khoản Facebook "Linh Nguyen" của Nguyễn Văn L, sinh năm 1991, ngụ ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5.

- Tài khoản Facebook "Nguyễn T1" của bị cáo T1 đặt cược 500.000 đồng ô thứ 3; 300.000 đồng ô thứ 5; 200.000 đồng ô thứ 2; 200.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 1.200.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Bui Hoan" của Bùi Đăng H6, sinh năm 1987, ngụ ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4.

- Tài khoản Facebook "Nguyễn Thu H3" của Nguyễn Thu H3, sinh năm 1987, ngụ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh đặt cược 30.000 đồng ô thứ 1; 30.000 đồng ô thứ 2; 70.000 đồng ô thứ 4; 70.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 200.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Ngọc L1" của Trần Thị Ngọc L1, sinh năm 1992, ngụ ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đặt cược 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 6; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Trinh Nguyen" của Nguyễn Thị Diễm T4, sinh năm 1994, ngụ ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 20.000 đồng ô thứ 2; 20.000 đồng ô thứ 3; 20.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 60.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Thiện Nguyễn" của Nguyễn Chí T3, sinh năm 1987, ngụ ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 3; 50.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 150.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Hồng Loan" của Huỳnh Thị Hồng L2, sinh năm 1988, ngụ ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 100.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Trang Hair B" của Nguyễn Thị T7, sinh năm 1993, ngụ ấp K, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu đặt cược 300.000 đồng ô thứ 1; 350.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 650.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 2: Nguyễn Hồng N1 thắng 150.000 đồng, Kiên Thị C thắng 500.000 đồng, bị cáo T1 thắng 1.000.000 đồng; Nguyễn Thu H3 thắng 150.000 đồng; Trần Thị Ngọc L1 thắng 500.000 đồng; Nguyễn Thị Diễm T8 thắng 100.000 đồng; Nguyễn Văn L, Bùi Đăng H6, Nguyễn Chí T3, Huỳnh Thị Hồng L2, Nguyễn Thị T7 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.940.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.340.000 đồng.

Lần thứ 7: Có 13 người tham gia đặt cược gồm:

- Nguyễn Văn L đặt cược 50.000 đồng ô thứ 1.

- Nguyễn Thị Diễm T4 đặt cược 20.000 đồng ô thứ 3; 20.000 đồng ô thứ 5; 20.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 60.000 đồng.

- Nguyễn Thu H3 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 5.

- Nguyễn Hồng N1 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5.

- Bị cáo T1 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 4; 200.000 đồng ô thứ 5; 500.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 900.000 đồng.

- Trần Thị Ngọc L1 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 6; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Kiên Thị C đặt cược 100.000 đồng ô thứ 6.

- Bùi Đăng H6 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4.

- Tài khoản Facebook "Bich Nhung" của Trương Thị Bích N3, sinh năm 1988, ngụ khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 5; tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Dong Dong" của Đỗ Thị Kim Đ1, sinh năm 1990, ngụ ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng đặt cược 10.000 đồng ô thứ 3; 20.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 30.000 đồng.

- Nguyễn Chí T3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 200.000 đồng ô thứ 3; 200.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 600.000 đồng.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 3.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 400.000 đồng ô thứ 1; 300.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 800.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 5: Nguyễn Thị Diễm T4 thắng 100.000 đồng, Nguyễn Thu H3 thắng 500.000 đồng, Nguyễn Hồng N1 thắng 250.000 đồng, bị cáo T1 thắng 1.000.000 đồng, Trương Thị Bích N3 thắng 250.000 đồng; Nguyễn Văn L, Trần Thị Ngọc L1, Kiên Thị C, Bùi Đăng H6, Đỗ Thị Kim Đ1, Nguyễn Chí T3, Huỳnh Thị Hồng L2, Nguyễn Thị T7 đều thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 13 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 3.390.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.490.000 đồng.

Lần thứ 8: Có 12 người tham gia đặt cược gồm:

- Bùi Đăng H6 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4.

- Nguyễn Văn L đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4.

- Đỗ Thị Kim Đ1 đặt cược 30.000 đồng ô thứ 3; 10.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 40.000 đồng.

- Nguyễn Thị Diễm T4 đặt cược 20.000 đồng ô thứ 3; 20.000 đồng ô thứ 4; 20.000 đồng ô thứ 6, tổng số tiền đặt cược là 60.000 đồng.

- Trần Thị Ngọc L1 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 6; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Bị cáo T1 đặt cược 600.000 đồng ô thứ 3; 300.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 900.000 đồng.

- Kiên Thị C đặt cược 100.000 đồng ô thứ 6.

- Nguyễn Thu H3 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 3; 100.000 đồng ô thứ 1. Tổng số tiền đặt cược là 200.000 đồng.

- Nguyễn Chí T3 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 1; 300.000 đồng ô thứ 3; 300.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 900.000 đồng.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 3.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 500.000 đồng ô thứ 5; 400.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 900.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 2: Trần Thị Ngọc L1 thắng 500.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 2.000.000 đồng; Bùi Đăng H6, Nguyễn Văn L, Đỗ Thị Kim Đ1, Nguyễn Thị Diễm T8, Trương Thị Bích N3, bị cáo T1, Kiên Thị C, Nguyễn Thu H3, Nguyễn Chí T3, Huỳnh Thị Hồng L2 đều thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 12 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 3.850.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.350.000 đồng.

Lần thứ 9: Có 11 người tham gia đặt cược gồm:

- Nguyễn Văn L đặt cược 50.000 đồng ô thứ 6.

- Bị cáo T1 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 6; 700.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 1.000.000 đồng.

- Kiên Thị C đặt cược 200.000 đồng ô thứ 6.

- Trần Thị Ngọc L1 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 6; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 4; 50.000 đồng ô thứ 1. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Đỗ Thị Kim Đ1 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5; 20.000 đồng ô thứ 6; 10.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 80.000 đồng.

- Nguyễn Thị Diễm T4 đặt cược 20.000 đồng ô thứ 3; 20.000 đồng ô thứ 1. Tổng số tiền đặt cược là 40.000 đồng.

- Nguyễn Thu H3 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 100.000 đồng.

- Nguyễn Chí T3 đặt cược 400.000 đồng ô thứ 1; 400.000 đồng ô thứ 3, 400.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 1.200.000 đồng.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 150.000 đồng ô thứ 3.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 5; 500.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 3; 200.000 đồng ô thứ 1. Tổng số tiền đặt cược là 1.000.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 2: Trần Thị Ngọc L1 thắng 500.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 2.500.000 đồng; Nguyễn Văn L, bị cáo T1, Kiên Thị C, Trương Thị Bích N3, Đỗ Thị Kim Đ1, Nguyễn Thị Diễm T8, Nguyễn Thu H3, Nguyễn Chí T3, Huỳnh Thị Hồng L2 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 4.370.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.370.000 đồng.

Lần thứ 10: Có 09 người tham gia đặt cược gồm:

- Bị cáo T1 đặt cược 850.000 đồng ô thứ 3; 250.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 1.100.000 đồng.

- Nguyễn Chí T3 đặt cược 500.000 đồng ô thứ 4; 500.000 đồng ô thứ 1; 400.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 1.400.000 đồng.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Trần Thị Ngọc L1 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 6; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Đỗ Thị Kim Đ1 đặt cược 10.000 đồng ô thứ 2; 10.000 đồng ô thứ 5; 10.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 30.000 đồng.

- Kiên Thị C đặt cược 600.000 đồng ô thứ 6.

- Nguyễn Thu H3 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 5.

- Nguyễn Văn L đặt cược 100.000 đồng ô thứ 6.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 500.000 đồng ô thứ 5; 500.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 1.100.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 3: Bị cáo T1 thắng cược số tiền là 4.250.000 đồng. Nguyễn Chí T3 thắng 2.000.000 đồng; Trương Thị Bích N3, Trần Thị Ngọc L1, Đỗ

Thị Kim Đ1, Kiên Thị C, Nguyễn Thu H3, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thị T7 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này bị cáo T tổ chức cho 09 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 4.980.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 6.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T là 11.230.000 đồng. Trong này, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T1 là 5.350.000 đồng (gồm tiền đặt cược 1.100.000 đồng, tiền thắng cược 4.250.000 đồng).

Các lần chơi còn lại, tổng số tiền đánh bạc từng lần dưới 5.000.000 đồng.

Ngày 02/01/2024: Bị cáo T tổ chức 15 lần chơi, trong đó có 02 lần đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc (lần thứ 7, lần thứ 9, tính theo thứ tự lượt chơi), cụ thể như sau:

Lần thứ 7: Có 07 người tham gia đặt cược gồm:

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 2; 50.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Mai Đình" của Nguyễn Thị Mai Đ, sinh năm 1992, ngụ ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô 2.

- Tài khoản Facebook "Lâm Thùy T5" của Lâm Thùy T5, sinh năm 1996, ngụ ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4, 50.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 100.000 đồng.

- Bị cáo T1 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 1; 300.000 đồng ô thứ 3; 300.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 900.000 đồng.

- Tài khoản Facebook "Huynh Pham" của Huỳnh Thuận A, sinh năm 1978, ngụ ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 70.000 đồng ô thứ 2.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4; 50.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 150.000 đồng.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 1; 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 2; 50.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 600.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 1: Bị cáo T1 thắng 1.500.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 1.500.000 đồng; Trương Thị Bích N3, Nguyễn Thị Mai Đ, Lâm Thùy T5, Huỳnh Thuận A, Huỳnh Thị Hồng L2 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 07 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.120.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.120.000 đồng.

Lần thứ 9: Có 06 người tham gia đặt cược gồm:

- Kiên Thị C đặt cược 500.000 đồng ô thứ 3; 200.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 700.000 đồng.

- Nguyễn Thị Mai Đ đặt cược 100.000 đồng ô thứ 2.

- Bị cáo T1 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 400.000 đồng ô thứ 3; 250.000 đồng ô thứ 5; 150.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 1.000.000 đồng.

- Huỳnh Thuận A đặt cược 100.000 đồng ô thứ 2.

- Tài khoản Facebook tên "Hướng Dương" của Nguyễn Thị N2, sinh năm 1993, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 20.000 đồng ô thứ 4; 30.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 50.000 đồng.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 2; 200.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 400.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 3: Kiên Thị C thắng 2.500.000 đồng, bị cáo T1 thắng 2.000.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị Mai Đ, Huỳnh Thuận A, Nguyễn Thị N2 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này bị cáo T tổ chức cho 06 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.350.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 5.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.850.000 đồng.

Các lần còn lại, tổng số tiền đánh bạc từng lần dưới 5.000.000 đồng.

Ngày 03/01/2024: Bị cáo T tổ chức 15 lần chơi, trong đó có 02 lần đủ định lượng cấu thành tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc (lần thứ 4, lần thứ 5, tính theo thứ tự lượt chơi), cụ thể như sau:

Lần thứ 4: Có 09 người tham gia đặt cược gồm:

- Bị cáo T1 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 1; 100.000 đồng ô thứ 3; 200.000 đồng ô thứ 5; 200.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 600.000 đồng.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 6; 50.000 đồng ô thứ 1, tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Huỳnh Thuận A đặt cược 100.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 200.000 đồng.

- Lâm Thùy Trang đặt cược 200.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Tài khoản Facebook tên "Hội NV" của Nguyễn Văn H2, sinh năm 1990, ngụ ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 2.

- Bùi Đăng H6 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 1.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 6.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 250.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 400.000 đồng.

- Tài khoản Facebook tên "Ngo Bap" của Ngô Thị N4, sinh năm 1989, ngụ ấp L, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4; 50.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 150.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 6: Bị cáo T1 thắng 1.000.000 đồng, Trương Thị Bích N3 thắng 1.000.000 đồng, Huỳnh Thuận A thắng 500.000 đồng, Lâm Thùy T5 thắng 250.000 đồng, Huỳnh Thị Hồng L2 thắng 250.000 đồng. Ngô Thị N4 thắng 250.000 đồng; Nguyễn Văn H2, Bùi Đăng H6, Nguyễn Thị T7 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này bị cáo T tổ chức cho 09 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.050.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.300.000 đồng.

Lần thứ 5: Có 11 người tham gia đặt cược gồm:

- Bị cáo T1 đặt cược 250.000 đồng ô thứ 1; 250.000 đồng ô thứ 3; 250.000 đồng ô thứ 5; 100.000 đồng ô thứ 2. Tổng số tiền đặt cược là 850.000 đồng.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 1; 50.000 đồng ô thứ 4. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Huỳnh Thuận A đặt cược 100.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 200.000 đồng.

- Lâm Thùy Trang đặt cược 200.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 250.000 đồng.

- Nguyễn Văn H2 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 1.

- Đỗ Thị Kim Đ1 đặt cược 10.000 đồng ô thứ 1; 40.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 50.000 đồng.

- Bùi Đăng H6 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 2; 50.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 100.000 đồng.

- Nguyễn Thị Diễm T4 đặt cược 10.000 đồng ô thứ 2; 10.000 đồng ô thứ 3; 10.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 30.000 đồng.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 5.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 4; 100.000 đồng ô thứ 5; 100.000 đồng ô thứ 1. Tổng số tiền đặt cược là 600.000 đồng.

- Ngô Thị N4 đặt cược 50.000 đồng ô thứ 4; 50.000 đồng ô thứ 5; 50.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 150.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 1: Bị cáo T1 thắng 1.250.000 đồng, Trương Thị Bích N3 thắng 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn H2 thắng 500.000 đồng, Đỗ Thị Kim Đ1 thắng 50.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 500.000 đồng; Huỳnh Thuận A, Lâm Thùy T5, Bùi Đăng H6, Nguyễn Thị Diễm T4, Huỳnh Thị Hồng L2, Ngô Thị N4 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này, bị cáo T tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.630.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.300.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.930.000 đồng.

Các lần còn lại, tổng số tiền đánh bạc từng lần dưới 5.000.000 đồng.

Ngày 04/01/2024: Bị cáo T tổ chức 14 lần chơi, trong đó có 01 lần đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc (lần thứ 11, tính theo thứ tự lượt chơi), cụ thể như sau:

Lần thứ 11: Có 07 người tham gia đặt cược gồm:

- Kiên Thị C đặt cược 500.000 đồng ô thứ 1.

- Trương Thị Bích N3 đặt cược 300.000 đồng ô thứ 3.

- Bị cáo T1 đặt cược 500.000 đồng ô thứ 5; 200.000 đồng ô thứ 6. Tổng số tiền đặt cược là 700.000 đồng.

- Nguyễn Văn H2 đặt cược 150.000 đồng ô thứ 4.

- Huỳnh Thị Hồng L2 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 1; 100.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 3; Tổng số tiền đặt cược là 300.000 đồng.

- Nguyễn Thị T7 đặt cược 100.000 đồng ô thứ 1; 100.000 đồng ô thứ 2; 100.000 đồng ô thứ 3; 100.000 đồng ô thứ 5. Tổng số tiền đặt cược là 400.000 đồng.

- Ngô Thị N4 đặt cược 200.000 đồng ô thứ 2; 200.000 đồng ô thứ 3. Tổng số tiền đặt cược là 400.000 đồng.

Kết quả kinh tại ô thứ 1: Kiên Thị C thắng 2.500.000 đồng, Huỳnh Thị Hồng L2 thắng 500.000 đồng, Nguyễn Thị T7 thắng 500.000 đồng; Trương Thị Bích N3, bị cáo T1, Nguyễn Văn H2, Ngô Thị N4 thua cược.

Như vậy trong lần chơi này bị cáo T tổ chức cho 07 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.750.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.250.000 đồng.

Các lần còn lại, tổng số tiền đánh bạc từng lần dưới 5.000.000 đồng.

Ngày 05/01/2024: Bị cáo T tổ chức 10 lần chơi, tổng số tiền đánh bạc từng lần đều dưới 5.000.000 đồng.

Các lần Tổ chức đánh bạc nêu trên dược thể hiện tại các bút lục: 01-25; 27-154; 232-246; 247-744;…

Tại Kết luận giám định số 181/KL-KTHS ngày 12/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh T giám định 03 (ba) đoạn video được lưu trữ trong USB Toshiba 16GB gửi giám định, kết luận như sau:

1. Video tên: ngay 02.01.2024.mp4: Nội dung hình ảnh trong video "ngay 02.01.2024.mp4" không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

2. Video tên: ngay 03.01.2024.mp4: Nội dung hình ảnh trong video "ngay 03.01.2024.mp4" không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

3. Video tên: "ngay 05.01.2024.mp4" không tiến hành giám định vì nội dung video trên được ghi hình lại trên một thiết bị khác. Bút lục 239-240.

Ngày 27/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc; khởi tố bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 về tội Đánh bạc. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú các bị cáo cho đến nay.

Ngày 11/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh ra quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Thị Diễm T4, Nguyễn Thị N2, Nguyễn Chí T3, Kiên Thị C, Nguyễn Hồng N1, Nguyễn Thu H3, Huỳnh Thuận A, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thị Mai Đ, Ngô Thị N4, Trương Thị Bích N3, Đỗ Thị Kim Đ1, Lâm Thùy T5, Trần Thị Ngọc L1, Trần Thị M tham gia đánh bạc trái phép với số tiền không đủ định lượng xử lý hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng đối với Nguyễn Thị T7, Huỳnh Thị Hồng L2, Bùi Đăng H6 không có mặt ở địa phương, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) quyển tập học sinh tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T dùng ghi chép thông tin người chơi và kết quả thắng thua

từ ngày 01/01/2024 đến ngày 05/01/2024, Cơ quan điều tra đã chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS-HS, ngày 23/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc Hạnh T1 cùng khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B1 đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và phạm tội "Đánh bạc"; bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 phạm tội "Đánh bạc".

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T:

- Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Đánh bạc.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tổng hợp hình phạt chung của 02 tội đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo nộp phạt số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc H4 T1 nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T thừa nhận đã thực hiện hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc; bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 thừa nhận đã thực hiện hành vi Đánh bạc nêu

trên là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc Hạnh T1 cùng khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Trong khoảng thời gian khoảng 21 giờ đêm các ngày 01/01/2024, ngày 02/01/2024, ngày 03/01/2024, ngày 04/01/2024 và ngày 05/01/2024, tại nhà bị cáo Nguyễn Thị Hồng T ngụ ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T có hành vi sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Nguyễn T" phát trực tiếp Tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền. Bị cáo tổ chức nhiều lần, nhiều ngày, trong này có 10 lần (tính theo thứ tự lượt chơi) với tổng số tiền đánh bạc đủ định lượng xử lý hình sự gồm:

Ngày 01/01/2024:

- Lần thứ 6: Bị cáo T tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.940.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.340.000 đồng.

- Lần thứ 7: Bị cáo T tổ chức cho 13 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 3.390.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.490.000 đồng.

- Lần thứ 8: Bị cáo T tổ chức cho 12 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 3.850.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 2.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.350.000 đồng.

- Lần thứ 9: Bị cáo T tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 4.370.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.370.000 đồng.

- Lần thứ 10: Bị cáo T tổ chức cho 09 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 4.980.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 6.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T là 11.230.000 đồng. Trong này, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T1 là 5.350.000 đồng (gồm tiền đặt cược 1.100.000 đồng, tiền thắng cược 4.250.000 đồng).

Ngày 02/01/2024:

- Lần thứ 7: Bị cáo T tổ chức cho 07 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.120.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.120.000 đồng.

- Lần thứ 9: Bị cáo T tổ chức cho 06 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.350.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 5.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.850.000 đồng.

Ngày 03/01/2024:

- Lần thứ 4: Bị cáo T tổ chức cho 09 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.050.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.300.000 đồng.

- Lần thứ 5: Bị cáo thắm tổ chức cho 11 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.630.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.300.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.930.000 đồng.

Ngày 04/01/2024: Lần thứ 11, bị cáo T tổ chức cho 07 người tham gia với tổng số tiền người chơi đặt cược là 2.750.000 đồng, tổng số tiền người chơi thắng cược là 3.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.250.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị Hồng T đã thu lợi bất chính trong việc Tổ chức đánh bạc là 9.620.000 đồng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1: Có hành vi sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Nguyễn T1" thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền với bị cáo T. Bị cáo T1 chơi nhiều lần, nhiều ngày, trong này có 01 lần đánh bạc vào đêm ngày 01/01/2024 (lần thứ 10, tính theo thứ tự lượt chơi) bị cáo T1 đặt cược 850.000 đồng ô thứ 3; 250.000 đồng ô thứ 6, tổng số tiền đặt cược là 1.100.000 đồng, kết quả bị cáo T1 thắng cược số tiền 4.250.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo T1 đánh bạc là 5.350.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc Hạnh T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận:

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H4 T1 phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, pháp luật nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc trái phép dưới hình thức bị cáo T sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Nguyễn T" phát trực tiếp chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền. Bị cáo T tổ chức chơi nhiều lần, nhiều ngày, nhiều người tham gia, trong này có bị cáo T1 tham gia đánh bạc số tiền trên 5.000.000 đồng như đã nêu trên, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T có 01 tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, riêng bị cáo T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T: Bị cáo nhận thức và biết được hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố ý thực hiện đến cùng, với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo T sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Nguyễn T" phát trực tiếp tổ chức đánh bạc dưới hình thức chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền, tổ chức chơi nhiều lần, nhiều ngày, nhiều người tham gia đánh bạc, các lần đánh bạc số tiền đều trên 5.000.000 đồng. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc được thể hiện:

- Ngày 01/01/2024 bị cáo T tổ chức 13 lần chơi, trong đó lần thứ 6 có 11 người tham gia đặt cược, lần thứ 7 có 13 người tham gia đặt cược, lần thứ 8 có 12 người tham gia đặt cược, lần thứ 9 có 11 người tham gia đặt cược, lần thứ 10 có 09 người tham gia đặt cược.

- Ngày 02/01/2024 bị cáo T tổ chức 15 lần chơi, trong đó lần thứ 7 có 07 người tham gia đặt cược, lần thứ 9 có 06 người tham gia đặt cược.

- Ngày 03/01/2024 bị cáo T tổ chức 15 lần chơi, trong đó lần thứ 4 có 09 người tham gia, lần thứ 5 có 11 người tham gia đặt cược.

- Ngày 04/01/2024 bị cáo T tổ chức 14 lần chơi, trong đó lần thứ 11 có 07 người tham gia đặt cược.

Ngoài ra trong ngày 05/01/2024 bị cáo T tổ chức 10 lần chơi cá cược lô tô, tổng số tiền từng lần tham gia đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, trong thời gian ngắn bị cáo T đã liên tục phạm 02 tội: Tổ chức đánh bạc và đánh bạc với 10 lần phạm tội, trong này 05 lần phạm tội Tổ chức đánh bạc và 05 lần phạm tội Đánh bạc, đây là tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng gia đình văn hóa, xã văn hóa - nông thôn mới và bài trừ các tệ nạn xã hội, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính ra, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng T nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1: Bị cáo biết hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi cá cược lô tô thắng thua bằng tiền do bị cáo T sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Nguyễn Thắm" phát trực tiếp tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn tham gia đánh bạc nhiều lần, trong đó chỉ có 01 lần duy nhất số tiền bị cáo đánh bạc là 5.350.000 đồng (gồm tiền đặt cược 1.100.000 đồng, tiền thắng cược 4.250.000 đồng). Hành vi đánh bạc của bị cáo ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận không tốt trong đời sống xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện kinh tế ổn định. Việc không bắt bị cáo T1 chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng gì đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để xử phạt bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu vàng chanh, đã qua sử dụng (của bị cáo T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C30, màu xanh đen, đã qua sử dụng (của bị cáo T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu xanh đen, đã qua sử dụng (của bị cáo T1); Túi niêm phong số 29, bên trong có Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng (của bị cáo T); Túi niêm phong ký hiệu số 03 bên trong có tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng (của bị cáo T1); Túi niêm phong ký hiệu số 05 bên trong có tiền Việt Nam: 1.850.000 đồng (của Trương Thị Bích N3); Túi niêm phong ký hiệu số 08, bên trong có tiền Việt Nam: 2.480.000 đồng (của Kiên Thị C); Túi niêm phong ký hiệu số 13, bên trong có tiền Việt Nam: 900.000 đồng (của Nguyễn Chí T3); Túi niêm phong ký hiệu số 15, bên trong có tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (của Nguyễn Thị Diễm T4); Túi niêm phong ký hiệu số 17, bên trong có tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (của Huỳnh Thuận A); Túi niêm phong ký hiệu số 27, bên trong có tiền Việt Nam: 590.000 đồng (của Ngô Thị N4); Túi niêm phong ký hiệu số 28, bên trong có tiền Việt Nam: 130.000 đồng (của

Nguyễn Hồng N1); Túi niêm phong ký hiệu số 25, bên trong có tiền Việt Nam: 250.000 đồng (của Trần Thị Ngọc L1); Túi niêm phong ký hiệu số 21, bên trong có tiền Việt Nam: 40.000 đồng (của Đỗ Thị Kim Đ1); Túi niêm phong ký hiệu số 23, bên trong có tiền Việt Nam: 10.000 đồng (của Trần Thị M).

Các bị cáo và những người tham gia đánh bạc đã sử dụng điện thoại nêu trên để làm phương tiện đánh bạc, còn số tiền do các bị cáo và những người tham gia đánh bạc thu lợi bất chính từ việc đánh bạc mà có được. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- ***Đối với các vật chứng gồm:*** 16 tờ phơi lô tô; 90 con cờ lô tô (có số từ 1 đến 90); 01 cây viết mực xanh, nhãn hiệu Mực Tây Đức, đã qua sử dụng; 01 cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu vàng có nắp đậy màu tím, đã qua sử dụng; 01 cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu cam nắp đậy màu cam, đã qua sử dụng; 01 bình nhựa đựng cờ lô tô, loại bình 2 lít, màu trắng, thân bình được quấn băng keo màu đen, bình không có nắp đậy, đã qua sử dụng; 01 giá đỡ điện thoại, màu đen, đế bằng nhựa tròn có đường kính 16,5cm, thân giá đỡ điện thoại dài 40 cm.

Các vật chứng này là của bị cáo T sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, các vật chứng này không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng gồm: Túi niêm phong ký hiệu số 04, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lá, đã qua sử dụng (Trương Thị Bích N3); túi niêm phong ký hiệu số 06, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 Z 5G, màu trắng hồng, đã qua sử dụng (Nguyễn Thu H3); túi niêm phong ký hiệu số 07, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 4G, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 26, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen, đã qua sử dụng (Kiên Thị C); túi niêm phong ký hiệu số 09, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu đen, đã qua sử dụng (Nguyễn Thị N2); túi niêm phong ký hiệu số 10, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, đã qua sử dụng (Nguyễn Văn H2); túi niêm phong ký hiệu số 11, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20, màu đen, đã qua sử dụng (Nguyễn Văn L); túi niêm phong ký hiệu số 12, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F, màu trắng, đã qua sử dụng (Nguyễn Chí T3); túi niêm phong ký hiệu số 14, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11, màu đen, đã qua sử dụng (Nguyễn Thị Diễm T4); túi niêm phong ký hiệu số 16, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng hồng, đã qua sử dụng (Huỳnh Thuận A); túi niêm phong ký hiệu số 18, bên có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, màu đen, đã qua sử dụng (Nguyễn Thị Mai Đ); túi niêm phong ký hiệu số 19, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A76, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng (Ngô Thị N4); túi niêm phong ký hiệu số 20, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 5G, màu xanh da trời, đã qua sử dụng (Nguyễn Hồng N1); túi niêm phong ký hiệu số 24, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone XR, màu xanh da trời, đã qua sử dụng (Trần Thị Ngọc L1); túi niêm phong ký hiệu số 22, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đen, đã qua sử dụng (Huỳnh Thị Hồng L2).

Xét thấy các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho những người liên quan đến vụ án.

- Ngoài ra, thông qua việc tổ chức đánh bạc, bị cáo T thu lợi bất chính số tiền 9.620.000 đồng. Tính đến nay bị cáo T mới giao nộp số tiền 5.000.000 đồng, buộc bị cáo T nộp tiếp số tiền còn lại là 4.620.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[3]. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc Hạnh T1 mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và phạm tội "Đánh bạc"; bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 phạm tội "Đánh bạc".

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T:

- Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng T nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T đi chấp hành án.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Hạnh T1 nộp phạt số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu vàng chanh, đã qua sử dụng (của bị cáo T).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C30, màu xanh đen, đã qua sử dụng (của bị cáo T).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, màu xanh đen, đã qua sử dụng (của bị cáo T1).

- Túi niêm phong số 29, bên trong có Tiền Việt Nam: 5.000.000 đồng (của bị cáo T).

- Túi niêm phong ký hiệu số 03 bên trong có tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng (của bị cáo T1).

- Túi niêm phong ký hiệu số 05 bên trong có tiền Việt Nam: 1.850.000 đồng (của Trương Thị Bích N3).

- Túi niêm phong ký hiệu số 08, bên trong có tiền Việt Nam: 2.480.000 đồng (của Kiên Thị C).

- Túi niêm phong ký hiệu số 13, bên trong có tiền Việt Nam: 900.000 đồng (của Nguyễn Chí T3).

- Túi niêm phong ký hiệu số 15, bên trong có tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (của Nguyễn Thị Diễm T4).

- Túi niêm phong ký hiệu số 17, bên trong có tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (của Huỳnh Thuận A).

- Túi niêm phong ký hiệu số 27, bên trong có tiền Việt Nam: 590.000 đồng (của Ngô Thị N4).

- Túi niêm phong ký hiệu số 28, bên trong có tiền Việt Nam: 130.000 đồng (của Nguyễn Hồng N1).

- Túi niêm phong ký hiệu số 25, bên trong có tiền Việt Nam: 250.000 đồng (của Trần Thị Ngọc L1).

- Túi niêm phong ký hiệu số 21, bên trong có tiền Việt Nam: 40.000 đồng (của Đỗ Thị Kim Đ1).

- Túi niêm phong ký hiệu số 23, bên trong có tiền Việt Nam: 10.000 đồng (của Trần Thị M).

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 16 (mười sáu) tờ phơi lô tô.

- 90 (chín mươi) con cờ lô tô (có số từ 1 đến 90).

- 01 (một) cây viết mực xanh, nhãn hiệu Mực T, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu vàng có nắp đậy màu tím, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây viết dạ quang, nhãn hiệu POINT LINER, màu cam nắp đậy màu cam, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình nhựa đựng cờ lô tô, loại bình 2 lít, màu trắng, thân bình được quấn băng keo màu đen, bình không có nắp đậy, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giá đỡ điện thoại, màu đen, đế bằng nhựa tròn có đường kính 16,5cm, thân giá đỡ điện thoại dài 40 cm.

Tuyên trả cho những người liên quan đến vụ án gồm:

- Chị Trương Thị Bích N3: Túi niêm phong ký hiệu số 04, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lá, đã qua sử dụng.

- Chị Nguyễn Thu H3: Túi niêm phong ký hiệu số 06, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 Z 5G, màu trắng hồng, đã qua sử dụng.

- Chị Kiên Thị C: Túi niêm phong ký hiệu số 07, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 4G, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng; túi niêm phong ký hiệu số 26, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen, đã qua sử dụng.

- Chị Nguyễn Thị N2: Túi niêm phong ký hiệu số 09, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu đen, đã qua sử dụng.

- Anh Nguyễn Văn H2: Túi niêm phong ký hiệu số 10, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, đã qua sử dụng.

- Anh Nguyễn Văn L: Túi niêm phong ký hiệu số 11, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20, màu đen, đã qua sử dụng.

- Anh Nguyễn Chí T3: Túi niêm phong ký hiệu số 12, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 2F, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Chị Nguyễn Thị Diễm T4: Túi niêm phong ký hiệu số 14, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11, màu đen, đã qua sử dụng.

- Anh Huỳnh Thuận A: Túi niêm phong ký hiệu số 16, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng hồng, đã qua sử dụng;

- Chị Nguyễn Thị Mai Đ: Túi niêm phong ký hiệu số 18, bên có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, màu đen, đã qua sử dụng.

- Chị Ngô Thị N4: Túi niêm phong ký hiệu số 19, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A76, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng;

- Chị Nguyễn Hồng N1: Túi niêm phong ký hiệu số 20, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12 5G, màu xanh da trời, đã qua sử dụng.

- Chị Trần Thị Ngọc L1: Túi niêm phong ký hiệu số 24, bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh da trời, đã qua sử dụng.

- Chị Huỳnh Thị Hồng L2: Túi niêm phong ký hiệu số 22, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng T: Nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 4.620.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Ngọc Hạnh T1, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.